

Số: 2366/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 29 tháng 07 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Bộ tiêu chí và phương pháp chấm điểm, xếp loại hằng tháng các sở, ngành, địa phương trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo ngày 27/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 11/QĐ-BCĐCP ngày 27/2/2026 về Ban hành kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Chỉ đạo Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06;

Căn cứ Kế hoạch số 65-KH/TU ngày 22/4/2026 của Tỉnh ủy về Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 137/TTr-SHKCN ngày 09/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ tiêu chí và phương pháp chấm điểm xếp loại hằng tháng các sở, ban, ngành, địa phương trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

1. Mục đích đánh giá

a) Đánh giá hiệu quả của công tác chỉ đạo, điều hành của các sở, ban, ngành, địa phương gắn với kết quả thực hiện của đơn vị, địa phương. Cung cấp kênh thông tin về tình hình thực hiện tổng thể các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của sở, ban, ngành, địa phương.

b) Tạo phong trào thi đua, phát huy tính tiên phong, gương mẫu, đi đầu của người đứng đầu sở, ban, ngành, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của tỉnh.

2. Nguyên tắc đánh giá

a) Đảm bảo yếu tố thực chất trong đánh giá, xếp loại sở, ban, ngành, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

b) Bảo đảm công bằng, khách quan giữa sở, ban, ngành, địa phương.

c) Các tiêu chí đánh giá có thể xác định được, gắn với nhiệm vụ, kết quả cụ thể trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của sở, ban, ngành, địa phương

d) Các đơn vị tự chủ động đánh giá và đối chiếu với kết quả đánh giá của Sở Khoa học và Công nghệ thông qua việc công khai phương pháp đánh giá, cách tính điểm đối với từng nội dung đánh giá.

3. Cơ chế tính điểm và xếp loại

3.1. Điểm đánh giá các sở, ban, ngành, địa phương được tính bằng tổng điểm đạt được của chỉ số đánh giá, tối đa 100 điểm.

3.2. Mức xếp loại theo tổng điểm đạt được:

a) Loại A (xuất sắc): Có tổng điểm đạt từ 90 điểm đến 100 điểm.

b) Loại B (tốt): Có tổng điểm đạt từ 80 điểm đến dưới 90 điểm.

c) Loại C (khá): Có tổng điểm đạt từ 70 điểm đến dưới 80 điểm.

d) Loại D (trung bình): Có tổng điểm đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm.

đ) Loại E (dưới trung bình): Có tổng điểm đạt dưới 50 điểm.

4. Trình tự thực hiện

a) Các sở, ban, ngành, địa phương: Trước ngày 20 hằng tháng tự rà soát, thống kê, đánh giá kết quả thực hiện (*từ ngày 15 tháng trước đến hết ngày 14 của tháng báo cáo*) dựa trên Bộ tiêu chí chấm điểm người đứng sở, ban, ngành, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi gửi về Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh để phục vụ đánh giá, thẩm tra, xác minh.

b) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các đơn vị liên quan: Trước ngày 25 hằng tháng, trên cơ sở kết quả của các sở, ban, ngành,

địa phương thực hiện gửi về, thực hiện đánh giá độc lập thông qua quá trình theo dõi lĩnh vực, nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số được giao phụ trách; tổng hợp đánh giá kết quả, trình UBND tỉnh ban hành trước ngày 27 hằng tháng.

c) Sở Nội vụ tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại các sở, ban, ngành, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trình lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt và công bố kết quả đánh giá, xếp loại.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, đánh giá kết quả việc chấp hành, thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- CV: KGVX^{Ph};
- Lưu: VT, KGVX.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Quyền